

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 06 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1986

HKTT: Thôn ĐC A, xã NT, huyện L, tỉnh H.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1986

HKTT: Thôn ĐC A, xã NT, huyện L, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1986

HKTT: Thôn ĐC A, xã NT, huyện L, tỉnh H.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1986

HKTT: Thôn ĐC A, xã NT, huyện L, tỉnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn B.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Nguyễn Huyền Tr, sinh ngày 25/4/2017; anh Nguyễn Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Nguyễn

Hoài A, sinh ngày 06/9/2007. Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn B đều chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn B có quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không ai được cản trở và quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về công nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0002743 ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, chị Nguyễn Thị D được hoàn trả lại 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã LS;
- Cổng thông tin TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khiêm

